

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2022HS-ST

Ngày: 17-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Tông**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Nguyễn Hoàng Phúc**

2/ Ông **Dương Văn Na**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông **Cao Duyệt Phương** – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/TLST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1972; tại tỉnh Bến Tre; Trú tại: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Trần Văn H (chết) và bà Nguyễn Thị T1; Bị cáo có vợ tên Lê Kim T2 và có 01 người con sinh năm 2002; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 22/01/2021 bị Công an xã Tường Đa xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (Đã nộp phạt).

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Chí C, sinh năm 1994; tại tỉnh Bến Tre; Trú tại: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Nguyễn Văn P và bà Trần Thị Tuyết L; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Ngọc Duy P và có 02 người con, đứa lớn sinh năm 2015, đứa nhỏ sinh năm 2021; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 27/05/2020 bị Công an xã Tường Đa xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc (Đã nộp phạt).

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Phạm Văn H, sinh năm 1976. Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Nguyễn Văn T3, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Nguyễn Văn H3, sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mặc dù đã bị Công an xã Tường Đa xử lý hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa tiền sự, khoảng 21 giờ ngày 30/4/2021, sau khi uống rượu tại nhà của Nguyễn Văn T3 thì Nguyễn Văn T và Nguyễn Chí C lại tiếp tục đánh bài cá trên ăn tiền cùng với Nguyễn Văn T3, Nguyễn Văn H3 và Phạm Văn H. Tiền cược mỗi tụ 20.000đ /01 ván. Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 01 giờ sáng ngày 01/5/2021 thì Công an xã Tường Đa kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng tạm giữ trên chiếu bạc: 02 (hai) bộ bài tây đã sử dụng.

Khi phát hiện Công an, các đối tượng gom tiền bỏ chạy khỏi hiện trường thì bị lực lượng khống chế tạm giữ trên người Nguyễn Văn T số tiền 300.000 đồng là tiền đưa vào đánh bạc, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, số Imei 357732101968987; Nguyễn Chí C số tiền 400.000 đồng là tiền đưa vào đánh bạc; Nguyễn Văn H3 số tiền 13.350.000 đồng trong đó có 1.300.000 đồng là tiền đánh bạc, 12.050.000 đồng là tiền hốt hụi không liên quan đến việc đánh bạc, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen; Phạm Văn H số tiền 90.000 đồng trong túi áo là tiền đưa vào đánh bạc, số tiền 3.100.000 đồng H vứt xuống đất trong quá trình bỏ chạy (trong đó có 600.000 đồng là tiền đưa vào đánh bạc mà H hốt tại vị trí ngồi của Nguyễn Văn T3; 2.500.000 đồng là tiền cá nhân của H không liên quan đến việc đánh bạc), 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen; Nguyễn Văn T3 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; Huỳnh Thị Cẩm T4 số tiền 6.500.000 đồng không liên quan đến việc đánh bạc.

Tổng số tiền mà Nguyễn Văn T3, Nguyễn Văn T, Nguyễn Chí C, Nguyễn Văn H3 và Phạm Văn H đưa vào đánh bạc là 2.690.000đ (Hai triệu tám trăm ngàn đồng).

Cáo trạng số 09/CT-VKSCT ngày 31/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Chí C về

tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C từ 06 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn T 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Chí C 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng)

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 700.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây đã qua sử dụng.

- Trả 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, cùng sim số 0332.529.389, số Imei 357732101968987 cho bị cáo Nguyễn Văn T.

- Ghi nhận Công an xã Tường Đa đã tịch thu 90.000 đồng của Phạm Văn H, 600.000 đồng của Nguyễn Văn T3, 1.300.000 đồng của Nguyễn Văn H3 là tiền đưa vào đánh bạc nộp ngân sách nhà nước.

- Ghi nhận Công an xã Tường Đa đã trả lại số tiền 2.500.000 đồng cho Phạm Văn H, 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen; Huỳnh Thị Cẩm T4 số tiền 6.500.000 đồng; Nguyễn Văn H3 số tiền 12.050.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen; Nguyễn Văn T3 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Các bị cáo T, Cường trình bày: Các bị cáo đã biết lỗi của các bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại

Điều 293 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các biên bản sự việc và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Mặc dù bản thân đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc chưa được xóa tiền sự, khoảng 01 giờ sáng ngày 01/05/2021, lực lượng Công an xã Tường Đa đã phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T, Nguyễn Chí C tiếp tục đánh bạc dưới hình thức chơi bài cá trê ăn thua bằng tiền với Nguyễn Văn T3, Phạm Văn H và Nguyễn Văn H3 tại nhà của Nguyễn Văn T3 ở ấp Bình An, xã Tường Đa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Tổng số tiền đưa vào đánh bạc là 2.690.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Chí C đã phạm “Tội Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Các bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được việc đánh bạc dưới hình thức chơi bài ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm, nhưng các bị cáo đã cùng nhau cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích tư lợi bất chính. Các bị cáo cùng với nhau thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi bài cá trê ăn thua bằng tiền bị pháp luật nghiêm cấm nên phải bị xử lý theo chế định đồng phạm. Tuy nhiên, giữa các bị cáo không có sự tổ chức, không có cấu kết chặt chẽ nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất và mức độ ngang nhau nên áp dụng loại hình phạt như nhau. Hành vi của các bị cáo gây ra làm ảnh hưởng tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi các bị cáo phạm tội, nên cần phải được xử lý nghiêm và kịp thời.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo T có cha, mẹ là người có công với cách mạng, có trình độ học vấn thấp; bị cáo C có 02 con còn nhỏ là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Các bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Công an xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép chưa được xóa tiền sự nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Tuy nhiên, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản

1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; số tiền các bị cáo đưa vào việc đánh bạc là không lớn nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội là phù hợp quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét điều kiện hoàn cảnh và thu nhập không thường xuyên của các bị cáo nên miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 700.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc và thu lợi bất chính từ việc đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, cùng sim số 0332. 529.389, số Imei 357732101968987 của bị cáo Nguyễn Văn T là công cụ để bị cáo dùng liên hệ đánh bạc ăn thua bằng tiền nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 02 bộ bài là công cụ các bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền nên tịch thu tiêu hủy.

- Ghi nhận Công an xã Tường Đa đã tịch thu 90.000 đồng của Phạm Văn H, 600.000 đồng của Nguyễn Văn T3, 1.300.000 đồng của Nguyễn Văn H3 là tiền đưa vào đánh bạc nộp ngân sách nhà nước.

- Ghi nhận Công an xã Tường Đa đã trả lại số tiền 2.500.000 đồng cho Phạm Văn H, 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen; Huỳnh Thị Cẩm T4 số tiền 6.500.000 đồng; Nguyễn Văn H3 số tiền 12.050.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen; Nguyễn Văn T3 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Chí C bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Chí C phạm “*Tội đánh bạc*”;

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58, Điều 36 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T **06 (Sáu) tháng** cải tạo không giam giữ.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C **06 (Sáu) tháng** cải tạo không giam giữ.

- Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

- Giao bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Chí C cho Ủy ban nhân dân xã Tường Đa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Văn T, bị cáo Nguyễn Chí C.

[2] Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Hình phạt bổ sung:

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

- Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Chí C số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

[3] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 700.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, cùng sim số 0332.529.389, số Imei 357732101968987 của bị cáo Nguyễn Văn T.

- Ghi nhận Công an xã Tường Đa đã tịch thu 90.000 đồng của Phạm Văn H, 600.000 đồng của Nguyễn Văn T3, 1.300.000 đồng của Nguyễn Văn H3 là tiền đưa vào đánh bạc nộp ngân sách nhà nước.

- Ghi nhận Công an xã Tường Đa đã trả lại số tiền 2.500.000 đồng cho Phạm Văn H, 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu đen; Huỳnh Thị Cẩm T4 số tiền 6.500.000 đồng; Nguyễn Văn H3 số tiền 12.050.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen; Nguyễn Văn T3 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Châu Thành với Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre).

[4] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Chí C, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (1b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã Tường Đa (2b);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký**

Phan Thanh Tòng